TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH B

Số: 56/2019/QĐST-HNGĐ
Ngày 16 tháng 8 năm 2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH B

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Huy Tuấn

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Thúy - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp: Ông Đoàn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 53/2019/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 08 năm 2019 về việc "Yêu cầu xác định cha cho con" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 08 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Lê Thành N, sinh năm 1963
Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh B.

(Có mặt tại phiên họp)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.Anh Lê Minh T, sinh năm 1982
Sinh quán: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh B
Hiện công tác tại: Đại đội 20 - Phòng tham mưu - Bộ chỉ huy quân sự Tỉnh B
(Vắng mặt tại phiên họp)

2.Chị Dương Thị V, sinh năm 1989
Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh B.

(Có mặt tại phiên họp)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc "Yêu cầu xác định cha cho con" ngày 26/7/2019 và bản tự khai tại Tòa án ông Lê Thành N trình bày:

Ông là bố đẻ của anh Lê Minh T. Ông có xây dựng gia đình cho anh Lê Minh T với chị Dương Thị V năm 2010, nhưng do vợ chồng anh T chị V muộn con, gia đình ông có đi chạy chữa nhiều nơi, và có người chỉ dẫn phải nhận con về nuôi thì mới sinh con được. Cùng thời gian đó ông có quan hệ với một người phụ nữ và cô ấy đã có thai với ông. Ngày 08 tháng 02 năm 2017 thì cô ấy sinh con, ông và cô ấy đã thống nhất lấy tên mẹ trong giấy chứng sinh là tên con dâu ông là Dương Thị V. Sau khi sinh con vì do điều kiện khó khăn cô ấy không nuôi được con, nên cô ấy đã để ông nuôi con và bỏ đi, hiện nay ông không biết cô ấy ở đâu. Gia đình ông đã thống nhất cùng nhau để cho anh T và chị V đứng tên là cha mẹ đẻ của cháu Lê Thị Hoài A, sinh ngày 08 tháng 02 năm 2017 cùng mong muốn để anh T và chị V sau khi làm cha mẹ của cháu Lê Thị Hoài A thì sớm sinh được con. Ngày 22/02/2017 anh Lê Minh T và chị Dương Thị V đã đi khai sinh đứng tên cha mẹ đẻ của cháu Lê Thị Hoài A tại UBND xã T, huyện T, tỉnh B.

Đúng như mong muốn sau khi đứng tên làm cha mẹ đẻ của cháu Lê Thị Hoài A thì chị V đã mang thai. Đến tháng 12 năm 2017 chị V đã sinh đôi 2 cháu, gia đình ông rất phấn khởi vì mong muốn của các con ông đã đạt được kết quả.

Ông có mang mẫu xét nghiệm của cháu An đi xét nghiệm ADN. Tại phiếu kết quả xét nghiệm ADN huyết thống ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Phòng thí nghiệm trọng điểm công nghệ gen - Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam đã kết luận Ông Lê Thành N và cháu Lê Thị Hoài A có quan hệ huyết thống cha con. Hiện nay ông đang nuôi dưỡng cháu Lê Thị Hoài A.

Nay ông đề N Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xác định cho ông là cha của cháu Lê Thị Hoài A sinh ngày 08 tháng 02 năm 2017, để ông làm lại thủ tục giấy khai sinh đứng tên người cha của cháu Lê Thị Hoài A.

Tại phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về thủ tục tố tụng: Toà án tiến hành thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền và thời hạn theo quy định của pháp luật. Việc ra các văn bản tố tụng, cũng như các thủ tục tố tụng tại phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra tại phiên họp, xét thấy đủ căn cứ, đề nghị hội đồng giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật Dân sự; Khoản 10 Điều 29, Điều 149, Điều 361 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ban thường vụ Quốc Hội về án, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Thành N, Xác định ông Lê Thành N là cha đẻ của cháu Lê Thị Hoài A, sinh ngày 08 tháng 02 năm 2017

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Lê Thành N phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh nhận định:

[1] Theo trình bày của ông Lê Thành N, chị Dương Thị V và bản tự khai của anh Lê Minh T thể hiện: anh Lê Minh T với chị Dương Thị V kết hôn với nhau năm 2010, nhưng do vợ chồng anh T chị V muộn con, đã đi chạy chữa nhiều nơi, và có người chỉ dẫn phải nhận con về nuôi thì mới sinh con được. Cùng thời gian đó ông N có quan hệ với một người phụ nữ và đã có thai với ông. Ngày 08 tháng 02 năm 2017 thì người phụ nữ sinh con, đã lấy tên mẹ trong giấy chứng sinh là Dương Thị V. Sau khi sinh con cô ấy đã để ông N nuôi con và bỏ đi, hiện nay ông N không biết cô ấy ở đâu. Gia đình ông N đã thống nhất cùng nhau để cho anh T và chị V đứng tên là cha mẹ đẻ của cháu Lê Thị Hoài An, sinh ngày 08 tháng 02 năm 2017 cùng mong muốn để anh T và chị V sau khi làm cha mẹ của cháu Lê Thị Hoài A thì sớm sinh được con. Ngày 22/02/2017 anh Lê Minh T và chị Dương Thị V đã đi khai sinh đứng tên cha mẹ đẻ của cháu Lê Thị Hoài A tại UBND xã T, huyện T, tỉnh B.

[2] Theo kết luận tại phiếu kết quả xét nghiệm ADN huyết thống ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Phòng thí nghiệm trọng điểm công nghệ gen - Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam. Ông Lê Thành N có mã số mẫu GA0522B, cháu Lê Thị Hoài An có mã số mẫu GA0522C đã kết luận hai mẫu GA0522B và GA0522C có quan hệ huyết thống Cha - Con.

[3] Tại phiên họp hôm nay ông Lê Thành N và chị Dương Thị V có mặt, ông N và chị V vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày. Ông Lê Thành N yêu cầu Tòa án xác định ông là cha đẻ của cháu Lê Thị Hoài A, sinh ngày 08 tháng 02 năm 2017. Chị V đồng ý.

Anh Lê Minh T có đơn xin vắng mặt tại phiên họp, tại bản tự khai và đơn đề N xin vắng mặt tại phiên họp anh T nhất trí với yêu cầu của ông N.

[4] Xét yêu cầu của ông Lê Thành N về việc yêu cầu Tòa án xác định ông là cha đẻ của cháu Lê Thị Hoài A là có căn cứ, phù hợp với nhận định và đề xuất giải quyết việc dân sự của vị đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, nên cần chấp nhận yêu cầu của ông.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Lê Thành N phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật Dân sự; Khoản 10 Điều 29, Điều 149, Điều 361 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ban thường vụ Quốc Hội về án, lệ phí Tòa án.

1.Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Thành N về việc"Yêu cầu xác định cha cho con"

2. Xác định ông Lê Thành N là cha đẻ của cháu Lê Thị Hoài A, sinh ngày 08 tháng 02 năm 2017.

3.Về lệ phí: Ông Lê Thành N phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm. nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông đã nôp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0003215 ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh B.

Ông Lê Thành N, chị Dương Thị V có quyền kháng cáo, trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Anh Lê Minh T được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Chi cục THADS huyện.
- Đương sự.
- Lưu HSVA,VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký

Nguyễn Huy Tuấn

-